TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 215/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 33 đường D, ấp E, xã F, huyện G, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà A và ông B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà A yêu cầu ly hôn, ông B đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên C sinh ngày 06/02/2013. Bà A và ông B thống nhất giao con chung C cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục

con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà A và ông B tự nguyện thỏa thuận bà A chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm ½ do hòa giải thành).

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp theo biên lai thu số 0001182 ngày 07/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An sang thi hành án phí. Hoàn lại bà A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An
- VKSND huyện T
- CCTHADS huyện T.
- UBND xã F, G.
- Các đương sự.
- AV, Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

HỒ BẢO TRÂM